

Bỉm Sơn, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2. Mục đích

Quy chế này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế Nội bộ về quản trị công ty; đảm bảo cho các cổ đông thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Đại hội; Đảm bảo cho Đại hội hoàn thành Chương trình nghị sự đã đề ra.

Điều 3. Chương trình họp Đại hội

1. Chương trình họp của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thông báo mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ: Tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Hội đồng quản trị chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội

Cổ đông khi tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự;
2. Xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, Thông báo mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón;
3. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp;
4. Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp;

5. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện; không được bỏ về giữa giờ khi chưa có sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội;

6. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức;

7. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của Chủ tọa.

Chương II. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5. Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn thảo luận và thông qua các vấn đề đã có trong Chương trình Đại hội.

Điều 6. Đoàn chủ tịch

Điều hành Đại hội là Đoàn Chủ tịch, gồm có Chủ tọa (là Chủ tịch Hội đồng Quản trị) và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu.

Chủ tọa là người chủ trì Đại hội. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và Đại hội là Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người do Ban tổ chức Đại hội cử ra và có trách nhiệm:

1. Kiểm tra tư cách của cổ đông dự họp;
2. Phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông trong danh sách dự họp trước giờ khai mạc;
3. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9. Ban Kiểm phiếu và bầu cử

Ban Kiểm phiếu và bầu cử do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành. Ban Kiểm phiếu và bầu cử có trách nhiệm:

1. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội;
2. Xem xét, báo cáo Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử;
3. Tổ chức phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông;
5. Xác định, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử của cổ đông.
6. Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Đoàn Chủ tịch hoặc Thư ký Đại hội.

Điều 10. Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội quy định) cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.

- Mỗi cổ đông khi đến tham dự Đại hội cần phải mang theo: Giấy CMTND/ Căn cước công dân/Hộ chiếu của bản thân (bản gốc) và Thông báo mời họp;

- Trường hợp người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội cần mang theo: Giấy CMTND/Căn cước công dân/Hộ chiếu của bản thân (bản gốc); Thông báo mời họp; Bản sao công chứng Giấy CMTND/Căn cước công dân/Hộ chiếu/Đăng ký kinh doanh của cá nhân/tổ chức ủy quyền và Giấy ủy quyền của cá nhân/tổ chức ủy quyền (bản gốc).

Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình Đại hội đồng cổ đông, được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và có trách nhiệm:

- Tuân thủ Quy chế làm việc của Đại hội;
- Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức;
- Thảo luận các nội dung báo cáo;
- Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội;
- Chấp hành sự điều khiển của Đoàn chủ tịch.

chy

Chương III.

THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch chấp thuận cho phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

3. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu của các cổ đông, Đoàn chủ tịch sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

b) Mỗi cổ đông được cấp **01 thẻ biểu quyết (màu xanh)** và **01 Phiếu biểu quyết (màu trắng)**, trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn.

c) Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Biểu quyết đối với Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ, Biên bản và Nghị quyết Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **thẻ biểu quyết (màu xanh)** khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không có ý kiến”.

b) Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình trình Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đánh dấu X vào ô “tán thành”, hoặc “không tán thành”, hoặc “không có ý kiến” để biểu quyết từng vấn đề ghi trên **phiếu biểu quyết (màu trắng)**.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 13. Biên bản Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông tham dự ĐH;
- Lưu: Hồ sơ ĐH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Nguyễn Thị Kim Chi

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 345/BC-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình kinh tế - xã hội

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều yếu tố rủi ro, bất định, phát sinh vượt ngoài khả năng dự báo. Cuộc xung đột Nga - Ukraine kéo dài tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến chuỗi cung ứng năng lượng và lương thực toàn cầu. Xung đột tại Trung Đông diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn trong khu vực có thể đẩy giá dầu tăng cao, làm trầm trọng thêm áp lực lạm phát. Cuộc cạnh tranh giữa hai cường quốc Mỹ - Trung làm gia tăng rủi ro phân mảnh kinh tế toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam ước đạt trên 7%, thuộc nhóm nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn rủi ro, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp...

2. Tình hình ngành xi măng

Năm 2024, ngành xi măng đối mặt với nhiều khó khăn, sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu đều giảm sút. Chi phí nhiên liệu: than, dầu FO, điện, vận tải... tăng cao; thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu khó khăn do tổng nhu cầu trong nước và thế giới đều giảm, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường bất động sản trong nước tăng trưởng chậm; nhiều công trình, dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng chậm triển khai, phải hoãn hoặc giãn tiến độ; tình hình tài chính của các doanh nghiệp sản xuất xi măng gặp nhiều khó khăn, do có tỷ lệ vốn vay ngân hàng và các tổ chức tín dụng lớn, lãi vay cao, dẫn đến áp lực trả nợ cả gốc và lãi

lớn; khó khăn về thị trường tiêu thụ khiến nhiều doanh nghiệp phải dừng một số dây chuyền sản xuất, dẫn đến khó khăn về dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty

a) Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của VICEM. Với chính sách **“ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong nội bộ của VICEM”**, Xi măng Bỉm Sơn, Xi măng Bút Sơn đã trở thành các khách hàng truyền thống lớn, góp ổn định đầu ra cho sản phẩm vữa bao và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập thể CBCNV Công ty luôn đoàn kết, đồng hành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Khó khăn:

- Công tác tiêu thụ vữa bao gặp rất nhiều khó khăn do: Nhu cầu vữa bao của các khách hàng tụt giảm do lượng xi măng tiêu thụ giảm. Xu hướng dịch chuyển xi măng bao sang xi măng rời tiếp tục tăng, dẫn đến nhu cầu vữa bao truyền thống của các công ty xi măng giảm.

- Tình trạng “cung vượt cầu” nên có sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng và giá bán giữa các công ty sản xuất vữa bao.

- Trong năm 2024, các công ty xi măng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Dây chuyền thiết bị sản xuất của Công ty đã sử dụng lâu năm (được đầu tư từ 1994 và năm 2003), dẫn đến tình trạng máy móc thiết bị phải liên tục sửa chữa, bảo dưỡng, làm tăng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và rủi ro cao về chất lượng sản phẩm các công đoạn;

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	TH năm 2024	TH năm 2023	TH/KH 2024 (%)	TH2024/CK 2023 (%)
1.	Sản lượng sản xuất	Triệu vữa	40,37	49,67	40,14	123	124
2.	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vữa	40,37	49,58	40,99	123	121
3.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	222.477	269.002	228.000	121	118
4.	Lợi nhuận TT	Triệu đồng	1.335	1.509	1.689	114	90
5.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	770	1.097	1.128	142	97
6.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	4.050	3.059	4.363	76	70

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	TH năm 2024	TH năm 2023	TH/KH 2024 (%)	TH2024/ CK 2023 (%)
7.	EBITDA	Triệu đồng	4.925	3.624	4.894	73,58	74
8.	LNST/VCSHBQ	%	0,87	1,24	1,28	142	97
9.	Trả cổ tức năm 2024	%	2	2	2	100	100

1. Công tác sản xuất, sửa chữa thiết bị

- Năm 2024, Sản lượng sản xuất của Công ty đạt 49,67 triệu vỏ bao; vượt 23% so với kế hoạch, vượt 24% so với cùng kỳ năm 2023.

- Nhìn chung, chất lượng vỏ bao năm 2024 được khách hàng đánh giá ổn định, đạt yêu cầu.

- Công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ thiết bị được thực hiện theo đúng tiến độ, đúng quy trình, rà soát kiểm tra chặt chẽ phụ tùng thay thế và tái sử dụng lại đảm bảo hiệu quả trong sản xuất. Trong năm 2024, các thiết bị hoạt động tương đối ổn định, đảm bảo năng suất thiết bị và chất lượng sản phẩm; đáp ứng được kế hoạch, tiến độ đơn hàng cho các khách hàng.

- Công ty đã kiểm soát các định mức tiêu hao vật tư; bảo quản kho tàng, hàng hóa xuất nhập đúng quy định; duy trì lượng tồn kho bán thành phẩm, thành phẩm hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

2. Công tác tiêu thụ sản phẩm

- Ngay từ những ngày đầu tiên của năm 2024, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp giữ vững thị trường, gia tăng sản lượng tiêu thụ và tìm kiếm thêm các khách hàng tiêu thụ và đầu mối thuê gia công sản phẩm vỏ bao xuất khẩu. Kết quả tiêu thụ năm 2024 đạt được là 49,58 triệu vỏ (vượt 23% so với kế hoạch được giao). Trong đó: Vỏ bao nội địa đạt 44,71 triệu vỏ (vượt 20% so với kế hoạch được giao); vỏ bao xuất khẩu đạt 4,87 triệu vỏ (vượt 45% so với kế hoạch được giao).

- VICEM vẫn là thị trường cốt lõi của Công ty. Sản lượng tiêu thụ vỏ bao của các khách hàng VICEM đạt 33,38 triệu vỏ, chiếm 67% tổng sản lượng của Công ty. Nhờ sự hỗ trợ, ưu tiên sử dụng sản phẩm nội bộ của các đơn vị thành viên VICEM, Công ty đã duy trì sản xuất, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn chung của ngành xi măng và bao bì xi măng.

- Nhóm khách hàng ngoài VICEM kết quả đạt được 16,2 triệu vỏ chiếm 33% tổng sản lượng của Công ty.

3. Công tác quản lý tài chính

- Năm 2024, Ban Điều hành Công ty đã sát sao trong công tác quản lý tài chính, kịp thời phân tích các nguyên nhân làm tăng, giảm giá thành, lợi nhuận để làm cơ sở đưa ra các giải pháp phù hợp, kịp thời trong điều hành SXKD.

- Công ty đã bám sát vào kế hoạch sản xuất kinh doanh để kiểm soát chặt chẽ các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hành tiết kiệm, giảm chi phí trong sản xuất, giảm chi phí quản lý.

- Công ty đã quan tâm đến việc kiểm soát dòng tiền, đưa ra nhiều biện pháp để thu hồi công nợ phù hợp đối với từng khách hàng. Thường xuyên làm việc với các khách hàng để thu hồi công nợ đối với các khoản nợ quá hạn.

4. Công tác tổ chức lao động - tiền lương

- Lao động có mặt đến thời điểm 31/12/2024 là 181 lao động (trong đó 117 nam và 64 nữ). Số lượng lao động bình quân năm 2024 là 187 lao động, giảm 10 lao động so với năm 2023. Số lao động nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động là 18 người.

- Thanh toán tiền lương, tiền công và các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Quỹ lương kế hoạch đầu năm 2024 được Hội đồng quản trị phê duyệt là 26,1 tỷ đồng (trong đó có 2,5 tỷ đồng tiền lương được trích lập dự phòng từ năm 2023). Đến cuối năm, do sản lượng sản xuất vượt 23%, sản lượng tiêu thụ vượt 24% so với kế hoạch, nên Hội đồng quản trị đã quyết định điều chỉnh quỹ lương năm 2024 tăng thêm 7% so với kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thực hiện chi lương năm 2024 là 28 tỷ đồng, đạt 100 % quỹ lương kế hoạch năm 2024.

- Thu nhập bình quân của người lao động Công ty năm 2024 là 12,5 triệu đồng/người/tháng (tăng 13% so với kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2023).

5. Các công tác khác

- Công ty luôn quan tâm, thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, PCCC và bảo vệ môi trường. Công ty luôn gắn hoạt động sản xuất với việc bảo vệ môi trường, tạo môi trường xanh sạch đẹp trong Công ty. Định kỳ hàng quý tổ chức kiểm tra công tác ATVSLĐ ở tất cả các đơn vị, công đoạn sản xuất.

- 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, trang bị BHLĐ, được hưởng các chế độ phúc lợi, thi đua khen thưởng theo quy chế, quy định của Công ty. Người lao động khi chấm dứt hợp đồng hoặc nghỉ chế độ được hỗ trợ theo quy định. Chăm lo đời sống và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Trong năm 2024, Công ty không xảy ra tai nạn lao động; không để xảy ra sự cố cháy nổ, ô nhiễm môi trường. Công ty luôn tham gia tốt công tác xã hội, nhân đạo, từ thiện do VICEM và địa phương phát động.

- Trong năm 2024, Công ty đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với Quy định mới của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty: Quy chế Quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ; Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Công ty; Quy chế Quản lý Cán bộ; Quy chế Kiểm toán nội bộ; Quy chế Trả lương, nâng bậc lương và xếp loại lao động; Quy định mức tồn kho cuối tháng; Quy định về việc làm thêm giờ; Thỏa ước lao động tập thể.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025

1. Dự báo ngành xi măng

Năm 2025, dự báo ngành xi măng vẫn tiếp tục khó khăn, thách thức, khó có sự phục hồi, do các nguyên nhân sau:

- Dự báo thị trường bất động sản sẽ phục hồi, tăng trưởng nhưng chưa thể sớm sôi động trở lại;
- Nguồn cung xi măng vượt xa so với cầu, các công ty xi măng cạnh tranh gay gắt về giá bán để duy trì thị phần và gia tăng sản lượng tiêu thụ.
- Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng vẫn duy trì ở mức cao; trong khi giá bán xi măng vẫn ở mức thấp, chưa thể bù đắp được mức tăng chi phí đầu vào, dẫn tới hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm;
- Thị trường xuất khẩu xi măng cũng gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ xi măng: Gia tăng rào cản thương mại tại nhiều quốc gia; sự cạnh tranh từ các quốc gia thừa xi măng với giá bán và chi phí vận chuyển thấp.

2. Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty

Năm 2025, dự báo sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức:

- Tình trạng “cung vượt cầu” trong thị trường vỏ bao xi măng tiếp tục dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng và giá bán giữa các công ty bao bì;
- Nhu cầu vỏ bao của các khách hàng tiếp tục sụt giảm do lượng xi măng tiêu thụ chậm, xu hướng dịch chuyển xi măng bao sang xi măng rời tiếp tục tăng;
- Các công ty xi măng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động của Công ty.
- Giá bán vỏ bao năm 2025 dự báo giảm do các công ty xi măng sẽ đàm phán, đề nghị chia sẻ khi quy định pháp luật về phí tái chế vỏ bao được áp dụng (*giá bán vỏ KPK, PK Xi măng Bỉm Sơn năm 2025 giảm 0,46% so với năm 2024*).
- Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất biến động khó lường, dự báo ở mức giá cao.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh, đánh giá các cơ hội và thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, Ban điều hành dự kiến kế hoạch SXKD của Công ty năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1.	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ	40,1
2.	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ	40,1
3.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	216.717
4.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.361
5.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	780
6.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.575
7.	EBITDA	Triệu đồng	4.223
8.	LNST/VCSHBQ	%	0,89
9.	Tỷ lệ cổ tức năm 2024	%	2

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác sản xuất

- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả, tránh lãng phí, giảm tỷ lệ phế phẩm, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm, để hạ giá thành sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm;

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng từng công đoạn sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng sản phẩm. Tăng cường công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phân đầu thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu thấp hơn hoặc bằng định mức.

- Tập trung công tác sửa chữa và bảo dưỡng thường xuyên thiết bị theo đúng quy trình, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, chuẩn bị tốt thiết bị để huy động trong những trường hợp cần thiết. Nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng, sửa chữa, hạn chế tối đa các sự cố sau sửa chữa. Đánh giá các nguyên nhân sự cố, rút kinh nghiệm để thực hiện sửa chữa phòng ngừa tốt hơn;

- Huy động hệ thống thiết bị hợp lý, nâng cao chất lượng sửa chữa bảo dưỡng thiết bị để khai thác thiết bị đạt hiệu quả cao nhất.

- Kiểm tra, giám sát chất lượng nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất đảm bảo chất lượng vỏ bao, ổn định chất lượng đầu ra, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng sử dụng cuối cùng.

2. Công tác tiêu thụ

- Tiếp tục thực hiện công tác khảo sát, đánh giá, phân tích toàn diện về nhu cầu khách hàng để có các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, định hướng chiến lược phát triển sản phẩm mới và các mặt hàng truyền thống của Công ty;

- Bám sát diễn biến thị trường từng khách hàng, xây dựng giá bán phù hợp và chính sách bán hàng linh hoạt để tăng sản lượng, thị phần;

- Giữ vững số lượng và tăng thị phần tại các khách hàng truyền thống. Duy trì các khách hàng hiện có, tập trung khai thác tối đa sản lượng vỏ bao cho các đơn vị trong VICEM và thị trường truyền thống. Đẩy mạnh khai thác thị trường vỏ bao xuất khẩu và thị trường mới để gia tăng sản lượng tiêu thụ vỏ bao.

3. Công tác tài chính

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ. Cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trong năm 2025. Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tiếp tục làm việc với từng khách hàng đơn đốc thu hồi các khoản nợ quá hạn, khó đòi, để thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Cân đối thanh toán cho các nhà cung cấp, sử dụng đòn bẩy tài chính một cách linh hoạt tạo hiệu quả trong kinh doanh.

4. Công tác tổ chức Lao động - Tiền lương

- Thực hiện đầy đủ và đúng các chế độ chính sách đối với người lao động. Tiếp tục rà soát, cải tiến phương án, chế độ trả lương gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật, thợ sửa chữa.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nội quy, kỷ luật lao động trong Công ty.

5. Công tác an toàn & môi trường

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và thiết bị, không để xảy ra tai nạn lao động, không để xảy ra cháy nổ; đảm bảo sẵn sàng công tác phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

- Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường, trồng cây xanh, xử lý rác thải, chỉnh trang nơi làm việc... đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp, cải thiện điều kiện làm việc, xử lý những điểm gây ô nhiễm nhằm bảo vệ môi trường ở mức tốt nhất.

6. Công tác khác

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

- Tuyên truyền vận động CBCNV tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua trong hoạt động sản xuất kinh doanh, sáng kiến cải tiến kỹ thuật do Giám đốc và Công đoàn Công ty phát động.

- Tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Phát huy những mặt mạnh, khắc phục những yếu điểm còn tồn tại. Nêu cao tinh thần chủ động sáng tạo, tự giác trong công việc. Phát huy dân chủ cùng với chuyên môn tham gia quản lý có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh. Đoàn kết giúp đỡ nhau để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kính thưa các quý vị đại biểu kính thưa quý cổ đông

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 và giải pháp thực hiện của Công ty.

Trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn tin tưởng rằng với sự đoàn kết, sáng tạo và không ngừng cải tiến trong mọi hoạt động; cùng với sự quan tâm, ủng hộ của Tổng công ty Xi măng Việt Nam nói chung và của Xi măng Bim Sơn nói riêng; Năm 2025, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, vượt qua khó khăn để hoạt động SXKD đạt hiệu quả, bảo đảm lợi ích của các cổ đông, ổn định việc làm đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- P.KTKH;
- Lưu: VT, HĐQT, văn kiện ĐH.



Trịnh Văn Diễn

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BÌM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 346 /BC-HĐQT

Bìm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-BBBS ngày 21/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn số 426/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn số 352/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn số 295/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn số 295/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn số 334/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bìm Sơn (viết tắt là HĐQT) báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030, nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ THAM GIA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Giai đoạn 30/6/2020 đến 02/12/2022

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 ngày 30/6/2020 đã bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 05 thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Chảng: Thành viên HĐQT – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Trịnh Văn Diễn: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
- Bà Phạm Thị Thu Hương: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng;
- Ông Nguyễn Minh Đức: Thành viên HĐQT;
- Ông Mai Viết Dụng: Thành viên HĐQT.

Trong đó có 02 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành Công ty (ông Nguyễn Văn Chảng; Nguyễn Minh Đức) và 01 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành Công ty từ tháng 10/2022 (ông Mai Viết Dụng về nghỉ chế độ từ tháng 10/2022).

2. Giai đoạn 02/12/2022 đến 21/4/2023

Ngày 12/11/2022, ông Nguyễn Văn Chảng - Chủ tịch Hội đồng quản trị bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương bắt tạm giam do có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng (xảy ra trong thời gian ông Nguyễn Văn Chảng công tác tại Công ty Xi măng VICEM Hoàng Thạch), do đó ông Nguyễn Văn Chảng không đủ điều kiện tham gia quản lý điều hành Công ty. Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất bầu ông Trịnh Văn Diễn làm Phụ trách Hội đồng quản trị *(trong thời gian chờ tổ chức ĐHĐCĐ để miễn nhiệm tư cách TV.HĐQT của ông Chảng và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty)*.

Hội đồng quản trị giai đoạn này có 05 thành viên, gồm có:

- Ông Trịnh Văn Diễn: Phụ trách HĐQT, Giám đốc;
- Bà Phạm Thị Thu Hương: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng;
- Ông Nguyễn Minh Đức: Thành viên HĐQT;
- Ông Mai Viết Dụng: Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Chảng: Thành viên HĐQT.

Trong đó có 02 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành Công ty (ông Nguyễn Minh Đức và ông Mai Viết Dụng); 01 thành viên không đủ điều kiện tham gia vào quá trình quản lý điều hành Công ty (ông Nguyễn Văn Chảng).

3. Giai đoạn từ ngày 21/4/2023 đến nay

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm của bà Phạm Thị Thu Hương và Thông báo của cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Hải Dương về việc bắt tạm giam ông Nguyễn Văn Chảng, ngày 24/4/2023 ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua miễn nhiệm bà Phạm Thị Thu Hương, ông Nguyễn Văn Chảng và bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 (Bà Nguyễn Thị Kim Chi và ông Nguyễn Đức Sơn).

Hội đồng quản trị giai đoạn này có 05 thành viên, gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Trịnh Văn Diễn - Thành viên HĐQT, Giám đốc;
- Ông Nguyễn Minh Đức - Thành viên HĐQT;
- Ông Mai Viết Dụng - Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Đức Sơn - Thành viên HĐQT (thành viên độc lập HĐQT).

Trong đó có 04 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành Công ty là: Bà Nguyễn Thị Kim Chi, ông Nguyễn Minh Đức, ông Mai Viết Dụng, ông Nguyễn Đức Sơn.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Kết quả công tác SXKD giai đoạn 2020-2025

Trong 5 năm qua, tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, nhiều rủi ro. Đặc biệt là đại dịch COVID-19, cạnh tranh chiến lược nước lớn, xung đột Nga – Ukraine, thiên tai, biến đổi khí hậu... đã tác động mạnh đến tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuỗi cung ứng hàng hóa, hoạt động thương mại, đầu tư, tiêu dùng, bất động sản ... trên phạm vi toàn cầu và các quốc gia.

Giai đoạn 2020-2025 cũng là giai đoạn khó khăn nhất từ trước đến nay của ngành sản xuất xi măng, kéo theo sự khó khăn của ngành sản xuất bao bì xi măng. Nhu cầu vỏ bao của các công ty xi măng tụt giảm, nguồn cung vỏ bao dư thừa, tỷ trọng xi măng rời gia tăng nhanh chóng làm cho công tác tiêu thụ vỏ bao gặp vô vàn khó khăn. Một số công ty bao bì xi măng mới ra đời (Bao bì Đại Dương, Bao bì Long Sơn...) làm tăng thêm tình trạng “cung vượt cầu” trên thị trường vỏ bao. Các công ty bao bì cạnh tranh khốc liệt để tìm đầu ra cho sản phẩm, dẫn đến tình trạng một số công ty chấp nhận giảm giá vỏ bao để duy trì hoạt động của công ty qua giai đoạn khó khăn này. Trong khi đó, giá nguyên vật liệu chính (nhựa, giấy) duy trì ở mức giá cao, do ảnh hưởng bởi sự đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu, đã ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

Do tính cạnh tranh của thị trường xi măng nên các Công ty xi măng yêu cầu chất lượng vỏ bao ngày càng cao làm cho chi phí sản xuất tăng. Thiết bị sản xuất của công ty đã sử dụng lâu năm công nghệ cũ đòi hỏi công ty luôn phải tăng cường kiểm soát, sửa chữa thiết bị và làm tăng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị.

Trước những khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị công ty đã kịp thời đánh giá, phân tích những cơ hội, thách thức, đề ra nhiều biện pháp và định hướng trong lãnh đạo, quản lý và điều hành Công ty; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được ĐHCĐ giao để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh. Công ty đã tiếp tục thực hiện những biện pháp tiết kiệm, quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư, nhằm tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ vỏ bao.

Kết quả SXKD của Công ty giai đoạn 2020-2025 đạt được như sau

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
			TH 2020	% TH/ NQ ĐHĐ CĐ	TH 2021	% TH/ NQ ĐHĐ CĐ	TH 2022	% TH/ NQ ĐHĐ CĐ	TH 2023	% TH/ NQ ĐHĐ CĐ	TH 2024	% TH/ NQ ĐHĐ CĐ
1	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ	48,49	91	49,70	99	48,60	97	40,13	84	49,68	123
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ	48,17	91	49,15	98	48,64	97	40,99	85	49,58	123
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	249,53	88	264,33	102	263,78	98	228,00	87	269,00	121
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,21	103	4,63	146	1,56	67	1,69	111	1,51	113
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,32	95	3,76	164	1,09	58	1,13	92	1,10	142
6	LNST/VCS Hbq	%	6,04	95	4,26	164	1,24	58	1,28	92	1,24	142
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8,60	104	5,08	69	2,35	31	4,36	70	3,06	76
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	100	3	100	2	100	2	100	-	-

2. Công tác bảo toàn và phát triển vốn

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, vốn chủ sở hữu của Công ty luôn được bảo toàn, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	205,89	183,19	207,14	187,04	178,14
2	Vốn điều lệ của Công ty	Tỷ đồng	38,00	38,00	38,00	38,00	38,00
3	Vốn chủ sở hữu (đến 31/12)	Tỷ đồng	97,358	96,492	93,826	93,864	93,833
	Trong đó: - LNST chưa phân phối	Tỷ đồng	4,622	3,756	1,090	1,128	1,097
4	Vốn chủ sở hữu (đến 31/12 sau khi đã phân phối LNST)	Tỷ đồng	92,736	92,736	92,736	92,736	92,736

3. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ

STT	Nội dung NQ ĐHĐCĐ 2020-2024	Kết quả thực hiện
1.	Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức:	Hàng năm, đã thực hiện theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên.
2.	Chi trả thù lao HĐQT, BKS:	Hàng năm, đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS theo phê duyệt của ĐHĐCĐ.
3.	Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm:	Hàng năm, lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán BCTC.
4.	Ký kết hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ:	Hàng năm, triển khai ký kết hợp đồng mua bán vỏ bao với Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ.

4. Công tác tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện của HĐQT

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 42 phiên họp và ban hành 53 nghị quyết, 45 quyết định về các vấn đề của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo đúng qui định của Điều lệ Công ty. Trong tất cả các cuộc họp, Hội đồng quản trị đều mời đại diện Ban kiểm soát cùng tham dự. Nội dung các cuộc họp đều được lập biên bản và thông qua trước khi cuộc họp kết thúc. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được gửi đến các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trong Công ty để tổ chức thực hiện.

Hội đồng quản trị thực hiện quyền giám sát đối với Giám đốc và Người điều

chmy

hành khác của Công ty thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo thường kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết các cuộc họp. Giám đốc và người điều hành khác đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch SXKD của Công ty, các Nghị quyết của HĐQT để có biện pháp điều hành. Các đơn vị trong Công ty phối hợp chặt chẽ với nhau, tổ chức SXKD theo đúng qui định của pháp luật.

5. Đánh giá chung:

- Hội đồng quản trị đã bám sát Điều lệ công ty, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, đúng Điều lệ, đúng pháp luật. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo đảm quyền lợi của cổ đông, ổn định việc làm, đời sống cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn.

- Các Thành viên Hội đồng quản trị đã bám sát nhiệm vụ được phân công, làm tốt trách nhiệm của mình trong công tác quản lý điều hành.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Năm 2025 và các năm tiếp theo, dự báo sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do: Nhu cầu tiêu thụ vỏ bao của các công ty xi măng tiếp tục sụt giảm do lượng xi măng tiêu thụ chậm, xu hướng dịch chuyển xi măng bao sang xi măng rời tiếp tục tăng; Tiếp tục tình trạng “cung vượt cầu” nên có sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng và giá bán giữa các Công ty bao bì. Quy định pháp luật về phí tái chế vỏ bao được áp dụng, nên Công ty sẽ phải chia sẻ với các khách hàng thông qua việc giảm giá bán vỏ bao; Các Công ty xi măng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, sẽ kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để lãnh đạo Công ty sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển, Hội đồng quản trị đề ra một số mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu năm 2025 sau đây:

1. Các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1.	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ	40,1
2.	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ	40,1
3.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	216.717
4.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.361
5.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	780
6.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.575
7.	EBITDA	Triệu đồng	4.223
8.	LNST/VCSHBQ	%	0,83
9.	Tỷ lệ cổ tức năm 2024	%	2

2. Các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra.

- Đảm bảo hoạt động của HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất kinh doanh với mục tiêu: Sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng, hiệu quả; bảo toàn vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; bảo đảm quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong mọi lĩnh vực hoạt động, hạ giá thành sản phẩm nhằm nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giai đoạn 2020-2025, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, văn kiện ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyen Thi Kim Chi



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BÌM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN KIỂM SOÁT

Số: **347** /BBBS-BKS

Bim Sơn, ngày **23** tháng **4** năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn;
Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-BKS ngày 04/5/2021;
Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 tại Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn (sau đây gọi tắt là "Công ty") như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 ngày 30/6/2020 đã thông qua bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 03 thành viên:

- Bà Lê Thị Hương - Trưởng ban
- Ông Đỗ Trọng Tân - Thành viên
- Bà Trịnh Thị Hiền - Thành viên

Trên cơ sở đơn từ nhiệm của các thành viên Ban kiểm soát, ngày 21/4/2023 ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua miễn nhiệm bà Lê Thị Hương, ông Đỗ Trọng Tân, bà Trịnh Thị Hiền và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Thảo - Trưởng ban
- Ông Phạm Xuân Quyết - Thành viên
- Bà Đỗ Thị Trang - Thành viên

2. Các công tác đã thực hiện

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định và kế hoạch hoạt động đã được thông qua tại ĐHĐCĐ, trong nhiệm kỳ Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua và ban hành vào ngày 04/5/2021 để triển khai thực hiện.

- Lập kế hoạch công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định để triển khai công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch bằng hình thức gián tiếp và trực tiếp tại Công ty.

- Giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành (BDH) trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), cụ thể:

+ Giám sát tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và BDH.

+ Giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT.

+ Thẩm định báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty.

+ Giám sát việc triển khai kế hoạch SXKD và đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

+ Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan để kiểm tra, giám sát về công tác tài chính kế toán; việc bảo toàn và phát triển vốn; tình hình quản lý tài sản và nợ phải trả; chế độ tiền lương, tiền thưởng và quyền lợi khác đối với người lao động; mua sắm và tồn kho nguyên nhiên vật liệu, vật tư phụ tùng, công cụ dụng cụ.

+ Phối hợp với HĐQT, BDH và các phòng ban chức năng trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ; Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

- Tham dự và tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát trong cuộc họp của HĐQT.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Ban kiểm soát cũng đã phối hợp tốt với HĐQT và BDH trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông Công ty, cụ thể: Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; nhận được đầy đủ thông tin, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty; các nội dung, chương trình hoạt động của Ban kiểm soát đều được chấp thuận và được cung cấp hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu.

Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo đúng quy định; Các cuộc họp của HĐQT đảm bảo về số lượng thành

viên dự họp; nội dung các cuộc họp đều được ghi biên bản và thông qua trước khi cuộc họp kết thúc.

Để chỉ đạo hoạt động của Công ty, HĐQT thông qua các nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo quy định.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, HĐQT đã ban hành 53 nghị quyết và 45 quyết định đảm bảo tuân thủ về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung chủ yếu của các nghị quyết, quyết định HĐQT đã ban hành về: Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên hàng năm; Mục tiêu, kết quả hoạt động SXKD cụ thể theo từng quý; Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ; Công tác cán bộ, tiền lương, cơ cấu tổ chức; Định mức KTKT;...

HQĐT giám sát, chỉ đạo BDH trong điều hành, triển khai hoạt động SXKD đảm bảo bám sát và thực hiện tốt các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý điều hành; phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; nghị quyết HĐQT được triển khai thực hiện đầy đủ và bám sát với nghị quyết của ĐHĐCĐ, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động SXKD; HĐQT đã phối hợp với Ban điều hành chỉ đạo tổ chức SXKD hiệu quả, cố gắng phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.

2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Trong nhiệm kỳ, để tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đã chủ động, sát sao trong chỉ đạo điều hành SXKD. Cụ thể:

- Tổ chức thường xuyên các cuộc họp giao ban thường kỳ và đột xuất để chỉ đạo điều hành các phòng ban, bộ phận triển khai SXKD và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh.

- Bám sát kế hoạch SXKD, các nghị quyết, quyết định của HĐQT và diễn biến thị trường để triển khai đồng bộ các giải pháp trong hoạt động điều hành SXKD; linh hoạt trong công tác quản trị; ổn định cơ cấu tổ chức hoạt động của các phòng ban, bộ phận trong công ty.

Ban điều hành đã tổ chức hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tích cực triển khai thực hiện kế hoạch SXKD; đảm bảo tính liên tục và ổn định trong hoạt động SXKD của Công ty; cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Công ty giai đoạn 2020-2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty cổ phần niêm yết.

Báo cáo tài chính qua các năm của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính trong từng năm và kết quả hoạt động SXKD trong nhiệm kỳ của Công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội một số chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ các năm từ 2020 đến 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
			TH	%TH /KH	TH	%TH /KH	TH	%TH /KH	TH	%TH /KH	TH	%TH /KH
1	Sản lượng sản xuất	Triệu vò	48,49	91	49,70	99	48,60	97	40,13	84	49,68	123
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vò	48,17	91	49,15	98	48,64	97	40,99	85	49,58	123
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	249,53	88	264,33	102	263,78	98	228,00	87	269,00	121
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,21	103	4,63	146	1,56	67	1,69	111	1,51	113
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,32	95	3,76	164	1,09	58	1,13	92	1,10	142
6	LNST/VCSHbq	%	6,04	95	4,26	164	1,24	58	1,28	92	1,24	142
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8,60	104	5,08	69	2,35	31	4,36	70	3,06	76

3. Việc quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn

Vốn góp của chủ sở hữu của Công ty là 38 tỷ đồng, không thay đổi trong giai đoạn 2020-2025, Công ty sử dụng vốn đúng mục đích cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hàng năm kinh doanh có lãi, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn.

4. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư: Trong giai đoạn 2020-2025, Công ty không có dự án đầu tư xây dựng.

5. Tình hình tài chính của Công ty

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại ngày 31/12 các năm từ 2020 đến 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024
Các chỉ tiêu:						
- Tổng tài sản	tỷ đồng	205,890	183,191	207,141	187,044	178,138
+ Tài sản ngắn hạn	tỷ đồng	201,956	179,817	204,744	185,544	176,638
<i>Trong đó: Phải thu NH của KH</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>161,558</i>	<i>132,799</i>	<i>163,328</i>	<i>154,040</i>	<i>154,519</i>
+ Tài sản dài hạn	tỷ đồng	3,934	3,374	2,396	1,500	1,500
- Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	97,358	96,492	93,826	93,864	93,833
- Nợ phải trả	tỷ đồng	108,532	86,699	113,314	93,181	84,305
<i>Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>57,899</i>	<i>27,626</i>	<i>36,290</i>	<i>35,453</i>	<i>19,411</i>
1. Cơ cấu tài sản						
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	1,91	1,84	1,16	0,80	0,84

Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	98,09	98,16	98,84	99,20	99,16
- Nợ phải thu/Tổng tài sản	%	78,53	72,65	79,19	82,41	86,78
2. Cơ cấu nguồn vốn						
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	52,71	47,33	54,70	49,82	47,33
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	47,29	52,67	45,30	50,18	52,67
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	111,48	89,85	1,21	0,99	0,90
3. Khả năng thanh toán						
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,60	1,60	1,48	1,69	1,86
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	1,86	2,07	1,81	1,99	2,10
4. Tỷ suất sinh lời						
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2,58	2,05	0,53	0,60	0,62
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2,13	1,42	0,41	0,50	0,41
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân (ROE)	%	6,04	4,26	1,24	1,28	1,24

Nhận xét một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2024:

- Nợ phải thu chiếm 86,78% tổng tài sản; trong đó Phải thu ngắn hạn của khách hàng là 154,519 tỷ đồng, chiếm 86,74% tổng tài sản, chủ yếu ở nhóm khách hàng trong VICEM (chiếm 76,05% tổng nợ phải thu); Công ty đang bị khách hàng chiếm dụng vốn với tỷ lệ lớn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu 0,90 lần (<1 lần) cho thấy hiện nay Công ty hoạt động chủ yếu bằng nguồn vốn chủ sở hữu.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số thanh toán nợ đến hạn đều ở mức an toàn (> 1 lần), Công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

6. Về thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và quyền lợi khác đối với người lao động

Tổng số lao động tại ngày 01/01/2020 là 239 người.

Tổng số lao động tại ngày 31/12/2024 là 181 người.

Công ty thực hiện tốt chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động; thu nhập bình quân của người lao động tăng qua các năm, trong đó năm 2024 bình quân thu nhập của người lao động là 12,21 triệu đồng/người/tháng.

Công ty thực hiện đóng BHXH theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội; 100% người lao động được ký hợp đồng lao động và được tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

Công ty trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định hiện hành của Nhà nước, thực hiện cấp phát theo đúng định mức quy định của Công ty.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Phân phối lợi nhuận

Công ty đã trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông kịp thời theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán Báo cáo tài chính các năm trong nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty hàng năm theo đúng mức chi trả đã được ĐHĐCĐ thông qua.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhận xét:

Trong giai đoạn 2020-2025, ngành sản xuất vỏ bao xi măng truyền thống gặp nhiều khó khăn và thách thức như: Ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đến nền kinh tế thế giới nói chung và của nền kinh tế Việt Nam nói riêng; tình hình thế giới có nhiều bất ổn về kinh tế, địa chính trị, chiến tranh giữa Nga - Ukraina làm giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào biến động mạnh, gia tăng chi phí sản xuất;... Thị trường bất động sản trong nước suy thoái, thị trường xi măng trong nước gặp khó khăn, nguồn cung xi măng vượt xa so với nhu cầu, xu hướng dịch chuyển nhu cầu từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng làm giảm nhu cầu tiêu thụ vỏ bao xi măng truyền thống. Những khó khăn đối với ngành xi măng ảnh hưởng trực tiếp đến ngành bao bì nói chung và Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn nói riêng; thị trường vỏ bao trong tình trạng cung vượt cầu rõ rệt, cùng với sự cạnh tranh quyết liệt về chất lượng và giá bán giữa các công ty sản xuất bao bì; giá nguyên vật liệu chính duy trì ở mức cao; khách hàng chậm thanh toán, khó khăn về dòng tiền ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.

Trước tình hình thực tế trên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể người lao động Công ty đã luôn bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức sản xuất kinh doanh; có các biện pháp tiết giảm chi phí SXKD, đảm bảo hoạt động của máy móc thiết bị, đẩy mạnh tiêu thụ, đáp ứng kịp thời tất cả các đơn hàng của khách hàng cả về tiến độ, số lượng và chất lượng, duy trì nguồn cung đối với khách hàng truyền thống đồng thời tìm kiếm khách hàng mới để gia tăng sản lượng tiêu thụ. Kết quả đạt được của các năm trong nhiệm kỳ 2020-2025, Công ty kinh doanh có lãi, đã bảo toàn và phát triển vốn, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Bám sát mục tiêu kế hoạch, diễn biến thị trường để lựa chọn phương án sản

xuất, tiêu thụ linh hoạt, hiệu quả nhất.

- Tiếp tục giữ ổn định và phấn đấu gia tăng sản lượng đối với khách hàng truyền thống; đồng thời tìm kiếm, khai thác mở rộng các khách hàng mới để tăng sản lượng tiêu thụ.

- Rà soát thực hiện định mức tiêu hao vật tư trong sản xuất, đảm bảo chất lượng và hiệu quả, giảm thiểu phế liệu, phế thải và sản phẩm hỏng nhằm tiết kiệm tối đa chi phí vật tư trong sản xuất.

- Chủ động tìm kiếm thêm nhà cung cấp đặc biệt là đối với nguyên vật liệu chính để đảm bảo sự cạnh tranh về giá, về chất lượng cũng như tiến độ cung cấp để nâng cao hiệu quả công tác mua sắm.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành sớm kiện toàn nhân sự, bổ nhiệm chức danh Phó giám đốc và các chức danh quản lý khác của Công ty theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Tiếp tục có các biện pháp tích cực để đôn đốc, thu hồi công nợ, nhất là đối với các khách hàng có số dư công nợ lớn; tránh để khách hàng chiếm dụng vốn dẫn đến tăng rủi ro về tài chính.

- Tiếp tục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; có các giải pháp đồng bộ, triệt để tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, chi phí bán hàng và các chi phí chưa thực sự cần thiết để nâng cao khả năng cạnh tranh và hiệu quả hoạt động SXKD.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025-2030

Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 với các nội dung chủ yếu như sau:

- Phân công nhiệm vụ từng thành viên và lập kế hoạch sau khi bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty, cụ thể: Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; các quy chế, quy định nội bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD; tình hình tổ chức triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT.

- Thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính cả năm của Công ty.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác tài chính kế toán; tình hình quản lý và sử dụng vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng và cả năm.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định pháp

luật và phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty góp phần nâng cao hiệu quả và giảm thiểu rủi ro trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng chương trình hoạt động cụ thể, phù hợp với chương trình làm việc của HĐQT và BĐH để thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và những công tác khác kịp thời, hiệu quả; có báo cáo và kiến nghị với HĐQT và BĐH khi thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BGĐ;
- Lưu: BKS, VT, Văn kiện ĐH.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thảo

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 348/BC-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2024, thành viên độc lập HĐQT nhận định chung như sau:

1. HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty niêm yết và tuân thủ Điều lệ Công ty.
2. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế của Công ty.
3. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ để đưa ra những định hướng và giải pháp phù hợp cho Công ty.
4. Các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
5. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ và có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ

1. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2024, HĐQT có năm (05) thành viên, trong đó có một (01) thành viên độc lập HĐQT. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tích cực tham gia vào các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của Công ty.

2. Về cơ chế hoạt động của HĐQT

- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức mười bốn (14) phiên họp, bao gồm 07 phiên họp tập trung và 07 phiên họp thông qua hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Thành viên độc lập HĐQT tham gia 13/14 các cuộc họp của HĐQT.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành Công ty.

3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị Công ty, triệu tập các cuộc họp nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong Ban điều hành thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành. Các quyết định quan trọng của Ban điều hành đều được phân tích và tham vấn từ các thành viên HĐQT/Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.

- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban điều hành và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với Ban điều hành về nghiệp vụ quản trị Công ty.

III. KẾT LUẬN

Năm 2024, HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban điều hành, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nhìn chung, năm 2024 tình hình kinh tế, chính trị trong nước cũng như thế giới có nhiều biến động, ảnh hưởng xấu đến ngành xi măng cũng như các công ty sản xuất vỏ bao. Nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoàn thành xuất sắc các mục tiêu của ĐHĐCĐ năm 2024 đề ra, đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2025 (b/c);
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Nguyễn Đức Sơn